

Ngược dòng Thời gian  
Chủ đề: Lính  
Tác giả: Trương Năng Tiến

# Lính Miền Nam



**B**ạn tôi, gần như, đều là lính ráo. Chúng tôi không chỉ có chung những năm cầm súng, và một quãng đời tù mà còn chia chung rất nhiều... có “tật!”. Hễ gặp nhau là uống, và câu chuyện trên bàn rượu trước sau gì rồi cũng xoay quanh kỷ niệm về đám chiến hữu hồi còn chinh chiến: những thằng đã chết, những đứa đang vất vưởng ở quê nhà, hay lưu lạc (đâu đó) nơi đất lạ xứ người.

Thỉnh thoảng, khi (quá) vui, chúng tôi cũng hay mang những vị thượng cấp cũ ra làm đề tài giễu cợt. Hai ông huynh trưởng thường bị nhắc tới để cười chơi là Trần Hoài Thư, và Phan Nhật Nam. Lý do: cả hai vị vẫn nhất định chưa chịu giải ngũ, dù cuộc chiến đã tàn từ lâu rồi!

*Cho tôi thấp một nén nhang  
Khóc người đồng chí  
Mà bấy lâu nay tôi cứ định ninh là nguy  
Tha thứ cho tôi một thể hệ bị lừa!*

*(Lê Phú Khai)*

Trung úy Trần Hoài Thu vẫn thản nhiên đưa quân Qua Sông Mùa Mận Chín. Đại úy Phan Nhật Nam vẫn cứ la hét um xùm qua máy truyền tin (giữa Mùa Hè Đỏ Lửa) như thể là cái mùa Hè năm 1972 đó vẫn còn kéo dài đến bây giờ, dù hơn 40 năm đã lặng lẽ trôi, với cả đồng nước sông – cùng nước suối, nước mưa, nước mắt... – đã ào ạt chảy qua cầu và qua cống.

Sau khi cạn mấy ly đầy, rồi đầy mấy ly cạn (và sau màn trình diễn “một ngàn bài Bolero”) tôi hay xin “trân trọng tuyên bố cùng toàn thể các chiến hữu các cấp” rằng:

-Ai viết cái gì tôi cũng đọc tuốt luốt, trừ hai vị thẩm quyền (nhí) này thì khỏi!

-Sao vậy cà?

-Bởi vì thơ với văn của hai ông có nhiều câu mà “lỡ” đọc một là nó bị kẹt luôn trong đầu, gỡ không ra, nên tui không dám đọc thêm nữa:

*Trên đầu ta mũ rừng nhẹ hắng  
Trong túi ta một gói thuốc chuôn  
Bắt tù binh mời điếu thuốc thơm  
Để thấy miền Nam lính hiền ghê gớm*

*... Ta lính miền Nam hê, vận nước ngựa nghiêng  
Ta cũng lênh đênh cùng cơn mạt kiếp  
Ta trèo lên cây hỏi rừng cho biết  
một nơi nào hơn ở Việt Nam?  
Có người lính nào bi tráng hơn lính miền Nam?*

*(Trần Hoài Thu - “Ta Lính Miền Nam”)*

Không chỉ bi tráng, bi hùng, hay bi phẫn mà (đôi khi) người lính miền Nam còn phải đối diện với lắm nỗi bi thương:

“Tôi đi vào ngôi nhà đang âm ỉ cháy, những chiếc cột lớn lỏng chỏng hỗn độn bốc khói xám... Một người đàn bà áo trắng quần đen tay ôm chiếc lãng mây trước ngực ngồi im trên nền gạch đôi mắt nhìn thẳng ngơ ngác. Thấy chúng tôi đi vào chị ta đứng dậy, đứng thẳng người như pho tượng, như thân cây chết với đôi mắt không cảm giác. Thằng bé theo tôi cùng tên hiệu thính viên lén ngay vào bếp kiếm thức ăn. Tôi đi đến trước chị đàn bà...

-Làm gì chị ngồi đây, không biết đang đánh nhau sao?

Im lặng, đôi mắt ngơ ngác lóe lên tia nhìn sợ hãi. Bỗng nhiên chị ta đưa thẳng chiếc lẵng mây vào mặt tôi, động tác nhanh và gọn như một người tập thể dục. Sau thoáng ngạc nhiên tôi đưa tay đón lấy... Hai bộ áo quần, chiếc khăn trùm đầu, gói giấy nhỏ buộc chặt bằng dây cao su. Mở gói, hai sợi dây chuyền vàng, một đôi bông tai.

-Của chị đây hả? – Vẫn im lặng. Nổi im lặng ngọt ngào, lạ lùng.

-Con mẹ này điên rồi thiếu úy, chắc sợ quá hóa điên...

Tên lính xua tay đuổi người đàn bà đi chỗ khác. Lạnh lùng, chị ta xoay người bước đi như xác chết nhập tràng.

-Chị kia quay lại đây tôi trả cái này... Tôi nói vọng theo.

Người đàn bà xoay lại, cũng với những bước chân im lặng, trở về đứng trước mặt tôi nhưng đôi mắt bây giờ vỡ bùng sợ hãi, vẻ hốt hoảng thảm hại làm nhăn nhúm khuôn mặt và run đôi môi... Chị ta còn trẻ lắm, khoảng trên dưới hai bảy, hai tám tuổi, da trắng mát tự nhiên, một ít tóc xõa xuống trán làm nét mặt thêm thanh tú.

Tôi đưa trả chiếc lẵng mây, chị đàn bà đưa tay đón lấy, cánh tay run rẩy như tiếng khóc bị dồn xuống. Chiếc lẵng rơi xuống đất, hai cánh tay buông xuôi mệt nhọc song song thân người. Dòng nước mắt chảy dài trên má. Tôi hơi mũi súng trước mặt chị ta:

-Ngồi đây! Tôi chỉ nòng súng vào bực tam cấp. Khi nào tụi tôi đi thì chị đi theo... Tại sao khóc, nhặt vàng lên đi chứ... Im lặng, chỉ có nổi im lặng kỳ quái, thân thể người đàn bà cứ run lên bần bật, nước mắt dàn dụa... Từ từ chị đưa bàn tay lên hàng nút áo trước ngực...

Không! Không thể như thế được, tôi muốn nắm bàn tay kia để ngăn những ngón tay run rẩy đang mở dần những hàng nút bóp để phơi dưới nắng một phần ngực trắng hồng! Không phải như thế chị ơi... Người đàn bà đã hiểu lầm tôi...

Chị ta không hiểu được lời nói của tôi, một người Việt Nam ở cùng trên một mảnh đất. Chị ta tưởng tôi thèm muốn thân xác và đòi hiếp dâm! Tôi nghiệp cho tôi biết bao nhiêu, một tên sĩ quan hai mươi một tuổi làm sao có thể biết đời sống đầy máu lửa và đống đau tui hổ đến ngần này.

Tôi đi lính chỉ với một ý nghĩ: Đi cho cùng quê hương và chấm dứt chiến tranh bằng cách góp mặt. Thê thảm biết bao nhiêu cho tôi với ngộ nhận tui hổ này... (*Phan Nhật Nam. Dấu Bình Lửa. Sài Gòn: Hiệן Đại, 1969*).

Ở thời điểm này, có lẽ, Phan Nhật Nam không hề biết rằng “sự ngộ nhận đón đầu tủi hỏ” của dân chúng với những người lính miền Nam chẳng phải là “ngẫu nhiên” đâu. Nó đã được đối phương chuẩn bị rất kỹ, và tuyên truyền rất công phu – theo như nhận xét (gần đây) của Giáo sư Nguyễn Văn Tuấn:

*“Ngày xưa ở miền Bắc VN, tôi đoán người ta tuyên truyền nói xấu về chế độ miền Nam VN dữ lắm. Bộ máy tuyên truyền ngoài đó đã thành công gieo được vào đầu óc của người dân thường rằng chế độ Mỹ Ngụy rất ác ôn; lính Ngụy chỉ đánh thuê, rất ác ôn đến nỗi họ ăn gan uống máu người...”*

Và đây cũng chẳng phải chỉ là chuyện “ngày xưa ở miền Bắc” đâu. Sau khi thắng cuộc “bộ máy tuyên truyền” vẫn tiếp tục bôi bẩn và xỉ nhục những người lính miền Nam, như thể họ vẫn còn là những kẻ thù ác độc và nguy hiểm.

Rảnh, thử xem qua vài đoạn trong một truyện ngắn (“Chuyện Vui Điện Ảnh”) của nhà văn Nguyễn Ngọc Tư. Bà viết về “tai nạn nghề nghiệp” xảy đến cho một tài tử nghiệp dư, chỉ vì lỡ thủ vai một thằng lính miền Nam:

Chú Sa diễn vai Thiếu úy Cón (nghe cái tên thôi cũng thấy ghét rồi), một tên ác ôn giết vợ, hãm hại vợ người, tàn sát trẻ nít, huênh hoang phá xóm phá làng, sau chết vì bị chó điên cắn...

Khi chú mặc bộ đồ rằn ri vô mình rồi, ông đạo diễn không chê vào đâu được. Long Xưởng hô máy một cái là nét mặt chú Sa lạnh như người chết, con mắt trắng dã, lừ đừ, nụ cười bí hiểm. Lúc quay cận cảnh khuôn mặt chú còn ghê nữa, da sần sùi, u uẩn như da cóc, tay chân đầy lông lá, cái răng cửa gãy chìa ra một nụ cười chết chóc với lỗ trống sâu hun hút.

Hồi đầu mọi người còn khen chú mặc bộ đồ mắc toi đó coi oai thiệt, nhưng rồi sau đó nín bần bật, người ta quên chú Sa ở hẻm Cựa Gà đi, chỉ còn lại thằng Cón ác ôn. Thằng Cón cường hiếp vợ một cán bộ đảng mình đang mang thai.

Tới chừng biết đứa bé kia không phải con mình, hấn xé đứa nhỏ làm hai ngay trên giường đẻ, trước mặt người mẹ, cầm bằng đã giết chị ta. Phim bạo liệt, trần trụi. Thằng Cón chết, nó cũng không chết bình thường như người ta, nó chết trong dẫn vật.

Cái mặt lạnh tanh góm ghiếc của nó co giật méo xệch, bọt mép sùi sụt. Nó cắn vô mấy thằng lính đứng quanh nó. Diên đại tới lúc bị bắn chết. Mọi người theo dõi thằng Cón chết, vừa hể hả vừa ghê tởm...

Chú Sa vẫn tiếp tục đi về trên con hẻm hẹp te mà nghe trống vắng thênh thang. Tụi con nít nghe tiếng xe đạp chú tè tè lọc cọc thì chắc mẩm đũa nào đũa nấy mặt xanh mặt tím chạy vô nhà trốn. Tụi nó hỏi nhau: “Ông đi chưa?,” cũng tại má tụi nó nhát hoai, lì lợm, không ăn cơm là bị chú Sa ăn thịt. Rõ ràng là ấn tượng về thằng Thiều úy Cón mạnh mẽ quá sức tưởng tượng, rõ ràng là người ta bị giạt mình bởi tội ác.

Bà con ngại ngần ác cảm giạt xa chú... Chú Sa thấy đây đúng là một tai nạn...

Cái “tai nạn” riêng của chú Sa chỉ xảy ra trong phạm vi của một con hẻm nhỏ và sẽ không kéo dài lâu. Còn hàng triệu thằng lính miền Nam thật – cùng vợ con, thân nhân của chúng – không chỉ phải chịu đựng sự “ngại ngần ác cảm” của đám đông mà còn bị Nhà Nước Cách Mạng kỳ thị (và miệt thị) không biết đến bao giờ!

Mãi cho đến ngày 2 tháng 5 năm 2014, người ta mới nghe một viên chức ngoại giao của phe thắng cuộc, Thứ Trưởng Nguyễn Thanh Sơn, nói đôi lời tử tế:

Ngày xưa ta không thể nói là không có chính phủ Việt Nam Cộng Hòa ở miền Nam. Đó là chính phủ cũng được quốc tế thừa nhận chứ. Đó cũng là một nhà nước có quân đội thực thi nhiệm vụ quốc gia của họ để bảo vệ chính nghĩa theo lý tưởng của họ.

Và đó cũng chỉ là sự tử tế ngoài miệng! Ngày 12 tháng 4 năm 2015, công an quận Hoàn Kiếm đã bắt giữ và buộc tội (“gây rối trật tự công cộng”) một số thanh niên đã mặc quân phục hay áo thun màu đen có biểu tượng Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa, trong cuộc tuần hành vì cây xanh ở Hà Nội.

Hai tuần sau, sáng 27 tháng 4, 2015, công an quận Hoàn Kiếm đã kết hợp với công an Nghệ An khám xét nhà của anh Nguyễn Việt Dũng (tức Dũng Phi Hồ) tịch thu quân phục lính VNCH của anh Dũng.

Việc gì mà phải hốt hoảng đến nỗi “khám nhà,” “tịch thu” và “vu vạ” tội trạng cho vài thanh niên chỉ vì y phục mà họ mặc trên người như thế? Chẳng lẽ cái chế độ hiện hành có thể bị rung chuyển chỉ bởi vài cái áo (“thun màu đen, có biểu tượng Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa”) sao?

Hơn nửa thế kỷ tuyên truyền lừa gạt, bôi bẩn, miệt thị những kẻ thua cuộc (bộ) chưa đủ ngouï ngoai thù hận hay sao? Năm trọn quyền bính của cả một nhà nước trong tay mà sao có thể hành xử một cách đê tiện, và tiểu tâm đến thế?

Dù thế, thời gian đã không đứng về phe thắng cuộc, và đã dần hé mở dần chân dung của những người lính miền Nam:

*Cho tôi thắp một nén nhang  
Khóc người đồng chí  
Mà bấy lâu nay tôi cứ định ninh là nguy  
Tha thứ cho tôi một thế hệ bị lừa!  
Năm tháng đi qua  
Gần hết cuộc đời tôi mới ngộ ra  
Không giọt máu Việt Nam nào là nguy  
Trừ những thằng bán nước – đi đêm*

*(Lê Phú Khải)*

***Tường Năng Tiến***



---

*Nguồn: Internet eMail by Vũ Văn Chương chuyển*

*Đăng ngày Thứ Năm, September 6, 2018  
Ban Kỹ Thuật Khóa 10A-72/SQTB/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH*